

Số: 08/2023/QĐST-HNGĐ

Chư Pưh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Út H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Hoà Lộc, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai

Bị đơn: Anh Ngô Công T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Hoà Bình, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Út H với anh Ngô Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Giao cho chị Huỳnh Thị Út H trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Ngô Bảo H1, sinh ngày 24/12/2021, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/tháng. Thời hạn nuôi con của chị H và cấp dưỡng của anh T tính từ ngày 31/01/2023 cho đến lúc con chung thành niên và tự lập được hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

2.2 *Về tài sản và công nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 *Về án phí*: Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Huỳnh Thị Út H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự đối với yêu cầu ly hôn sơ thẩm (*Nộp thay cả phần anh Ngô Công T*) và 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mà anh T phải chịu. Tổng số tiền án phí mà chị H tự nguyện chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001240 ngày 03/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh Gia Lai (*Chị H và anh T đã nộp đủ*). Số tiền tạm ứng án phí nói trên được chuyển thành án phí để sung Công quỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THA huyện CP;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Trung